

Bản án số: **81/2021/HS-PT**

Ngày 07/9/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Đặng Văn Mạnh**

*Các Thẩm phán:*

Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

Ông **Trần Minh Long**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Lại Thị Thanh Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Hữu Đãi Em** - Kiểm sát viên.

Ngày 07/9/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2021/TLHS-PT ngày 22 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thanh N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2021/HS-ST ngày 18/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

*Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn Thanh N**; sinh ngày 9 tháng 8 năm 1990 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKKHKT: Số x Thi Sách, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh Q và bà Trần Thị H (*đều còn sống*); Có vợ Phạm Thị Quỳnh N (sinh năm 1991) và 01 con sinh năm 2016.

*Tiền án:* Ngày 12/3/2010 bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 104 BLHS năm 1999. (Qua xác minh N chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm nên chưa được xóa án tích).

*Tiền sự:* Tháng 7/2020, bị Công an phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

*Nhân thân:* Ngày 11/6/2010, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ 18/1/2021, có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào các ngày 21/12/2020 và 15/01/2021, trên địa bàn quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Thanh N và Lương Quốc H đã thực hiện 02 vụ “Trộm cắp tài sản” và “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Cụ thể:

**Vụ thứ nhất:** Khoảng 3 giờ ngày 21/12/2020, N rủ H đi trộm cắp tài sản, cả 02 đi bộ đến nhà số 84 Thi Sách, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, H đứng ngoài cảnh giới cho N leo vào nhà, trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu trắng của chị Nguyễn Thị Hằng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6 màu vàng của ông Cao Xuân Nhung. Sau đó cả hai cùng đi về nhà N.

Khi về đến nhà, N mở điện thoại của ông Cao Xuân Nhung thấy trong mục tin nhắn có thông báo số dư và số tài khoản ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (Liên Việt Post Bank) nên N và H nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền trong tài khoản. N dùng điện thoại này tải ứng dụng “LV24H” của ngân hàng Liên Việt, nhập số tài khoản ngân hàng trong tin nhắn, sử dụng số thuê bao trong điện thoại để nhận mã OTP rồi đăng nhập vào ứng dụng “LV24H”. Sau đó N mượn tài khoản ngân hàng TMCP Tiên Phong (TP Bank) của anh Phan Trọng Nhân để chuyển 6.600.000 đồng từ tài khoản ông Nhung vào tài khoản anh Nhân và nạp 50.000 đồng vào số điện thoại 0932582053 của anh Nhân. N nói dối đây là số tiền chơi đánh bài trên mạng thắng được nên nhờ anh Nhân nhận giúp và chuyển lại cho N 5.000.000 đồng, N chia cho H 2.000.000 đồng.

Đối với 02 điện thoại di động trộm cắp được, N mang điện thoại di động Samsung Galaxy J6 đến tiệm cầm đồ Thành Đông tại 422 Trần Cao Vân, thành phố Đà Nẵng do anh Hồ Văn Thành làm chủ để cầm cố lấy số tiền 700.000 đồng nhưng anh Thành khai không xác định được có hay không có sự việc N đến cầm cố điện thoại di động. N bán điện thoại di động Iphone 8 Plus cho một người (chưa xác định được lai lịch) trên mạng xã hội với giá 1.000.000 đồng. Số tiền cầm cố và bán tài sản N đã tiêu xài hết.

Theo kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG ngày 12/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, UBND quận Hải Châu kết luận: Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus có trị giá 7.300.000 đồng; điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J6 có trị giá 1.700.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 9.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt đối với hành vi sử dụng thông tin về tài khoản của cá nhân để chiếm đoạt tài sản của chủ tài khoản là 6.650.000 đồng.

**Vụ thứ 2:** Cũng với cách thức, thủ đoạn như trên, khoảng 03 giờ ngày 15/01/2021, N và H đột nhập vào số nhà 22 Thi Sách, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 4A màu vàng trắng của anh Nguyễn Quốc Nam và 01 cái ví da của anh Huỳnh Văn Thịnh, trong ví da có 350.000 đồng; 08 đô la Mỹ; 02 thẻ

ngân hàng (ATM) của Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank); 01 Chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Văn Thịnh và các giấy tờ cá nhân khác.

N và H nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền trong thẻ ATM nên cả hai đi bộ đến cây ATM của ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) tại 02 Nguyễn Hữu Thọ, N thử dùng ngày tháng năm sinh trên chứng minh nhân dân của anh Thịnh làm mật khẩu để đăng nhập vào tài khoản trên 02 thẻ ATM trên thì đăng nhập vào được tài khoản thẻ ATM của Techcombank, N rút tiền trong tài khoản được 6.000.000 đồng. Sau đó cả 2 tiếp tục đến cây ATM của ngân hàng Quân đội (MB bank) tại 174 Lê Đình Lý rút được 16.000.000 đồng. Tổng số tiền rút được từ tài khoản là 22.000.000 đồng, N chia cho H 9.000.000 đồng. N đã vứt bỏ ví da cùng thẻ ATM và chứng minh nhân dân của anh Thịnh nên không thu hồi được.

Theo kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐG ngày 18/2/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, UBND quận Hải Châu kết luận: Điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi nêu trên có trị giá 600.000 đồng; ví da màu nâu có trị giá 240.000 đồng.

Căn cứ Bảng tỷ giá trung tâm đồng ngoại tệ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, chi nhánh thành phố Đà Nẵng cung cấp: 08 đô la Mỹ có tổng trị giá là 185.304 đồng.

Cùng với 350.000đ tiền mặt có trong ví da. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là: 1.375.304 đồng,

Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt đối với hành vi sử dụng thẻ ngân hàng của cá nhân để chiếm đoạt tài sản của chủ thẻ là 22.000.000 đồng.

Vật chứng tạm giữ:

-01 đĩa CD lưu trữ dấu vết đường vân thu được tại hiện trường số nhà 22 Thi Sách.

-03 đĩa CD và 01 đĩa DVD chứa dữ liệu camera, hình ảnh liên quan đến hành vi chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Thanh N và Lương Quốc H.

-Nguyễn Thanh N giao nộp:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 4A màu vàng trắng, dung lượng 32 Gb, ram 2Gb; 08 đô la Mỹ gồm 03 tờ tiền mệnh giá lần lượt là: 01 USD, 02 USD và 05 USD.

+01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu trắng xám; BKS 43D1-347.82, số khung 4619E2183600, số máy JF46E6107601; 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 43D1-347.82 mang tên Nguyễn Thanh N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu trắng, số Imei 359402083303441; 01 quần dài màu xanh đen, 2 bên có 3 sọc màu trắng.

-Lương Quốc H giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, model 105, số Emei 379764068729928; 01 quần jean dài màu xanh.

Theo kết luận giám định số 07/KL-ĐV ngày 25/2/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Ảnh dấu vết đường vân cần giám

định ký hiệu A1, A2, A3, A4 so với dấu in vân tay trên chỉ bản mẫu so sánh mang tên Nguyễn Thanh N là dấu in vân tay của cùng một người.

Như vậy Nguyễn Thanh N và Lương Quốc H đã cùng nhau thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản với số tiền 10.375.304 đồng; 02 lần sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 28.650.000 đồng.

Với nội dung trên, Tại Bản án sơ thẩm số: 63/2021/HS-ST ngày 18/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội *“Trộm cắp tài sản”* và tội *“Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”*.

*Căn cứ:* Khoản 1 Điều 173; điểm b khoản 2 Điều 290, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 01 năm 03 tháng tù về tội *“Trộm cắp tài sản”* và 03 năm tù về tội *“Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”*. Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội là 04 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2021.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Lương Quốc H, phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, phân án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021 bị cáo Nguyễn Thanh N có đơn kháng cáo với nội dung: Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là quá nặng, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh N giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh N theo đúng thủ tục tố tụng và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung: Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2021/HS-ST ngày 18/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội *“Trộm cắp tài sản”* và tội *“Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”* theo Khoản 1 Điều 173 và điểm b khoản 2 Điều 290 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật. Sau khi xử sơ thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, dù trình bày gia đình có công với cách mạng nhưng không có tài liệu chứng cứ chứng minh, mặt khác mức án mà Tòa án sơ thẩm đã quyết định là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo gây ra. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1]. Về hành vi phạm tội của Nguyễn Thanh N và việc xử lý vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm:

Ngày 21/12/2020 và ngày 15/01/2021 lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Nguyễn Thanh N và Lương Quốc H đã cùng nhau thực hiện 02 lần hành vi lén lút đột nhập vào nhà riêng chiếm đoạt tài sản, cụ thể: Ngày 21/12/2020, chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus trị giá 7.300.000 đồng của chị Nguyễn thị Hằng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J6 trị giá 1,700,000 đồng của ông Cao Xuân Nhung; Ngày 15/01/2021, chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi 4A trị giá 600,000 đồng của anh Nguyễn Quốc Nam; 01 ví da trị giá 240.000 đồng, bên trong có số tiền 350.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 1 USD, 01 tờ tiền mệnh giá 2 USD, 01 tờ tiền mệnh giá 5 USD, 02 thẻ ATM, chứng minh thư nhân dân và các giấy tờ cá nhân khác của anh Huỳnh Văn Thịnh. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt được là 10.357.304 đồng.

Ngoài ra, Nguyễn Thanh N và Lương Quốc H còn 2 lần sử dụng thông tin về tài khoản, thẻ ngân hàng, truy cập bất hợp pháp vào tài khoản ngân hàng của cá nhân để thực hiện hành vi chiếm đoạt của ông Cao Xuân Nhung số tiền 6.650.000 đồng và của anh Huỳnh Văn Thịnh số tiền 22.000.000 đồng. Tổng số tiền N và H chiếm đoạt được là 28.650.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi và các tình tiết như trên. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Cũng tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho rằng mức hình phạt tù mà Tòa án sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là quá nặng, hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính, gia đình bị cáo có công với cách mạng, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[2]. Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh N:

Chỉ trong một thời gian ngắn, bị cáo đã rủ rê người khác cùng thực hiện hành vi vừa trộm cắp tài sản vừa sử dụng phương tiện điện tử để chiếm đoạt tài sản của nhiều người. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, bản thân bị cáo có tiền án về tội “*Cố ý gây thương tích*”; bị xử phạt hành chính về hành vi “*sử dụng trái phép chất ma túy*” và về nhân thân bị cáo cũng đã từng bị xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Hành vi “*sử dụng phương tiện điện tử để chiếm đoạt tài sản*” được thực hiện “*từ hai lần trở lên*” và thuộc trường hợp tăng nặng định khung hình phạt theo điểm b, khoản 2 Điều 290 Bộ luật Hình sự. Do vậy đối với bị cáo cần phải xử phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đồng thời áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và 03 năm tù về tội “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm*

*đoạt tài sản*”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội là 04 năm 03 tháng tù là phù hợp. Sau khi xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, tại phiên tòa bị cáo trình bày gia đình có công với cách mạng nhưng không có tài liệu chứng cứ để chứng minh. Mặt khác, tình tiết đó (nếu có) cũng không làm thay đổi tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo Nguyễn Thanh N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ:** Điểm a Khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh N, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b khoản 2 Điều 290, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 01 năm 03 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và 03 năm tù về tội “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung của 02 tội buộc bị cáo Nguyễn Thanh N phải chấp hành là: **04 năm 03 tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày **18/01/2021**.

**2. Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Thanh N phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

**3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm** không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.**

#### ***Nơi nhận:***

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- VKSND quận Hải Châu;
- CQCSĐT Công an quận Hải Châu;
- Tòa án nhân dân quận Hải Châu;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Văn Mạnh**